

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 08-02-2018.

V/v: “Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Huệ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Thành

2. Ông Lê Mạnh Hùng

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương-Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 530/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2017 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXX-ST ngày 29/01/2018 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ông Vũ Đình C- SN: 1957

2.Bị đơn: Bà Vũ Thị S - SN: 1960

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Ấp 2, xã T, thị xã DX, tỉnh Bình Phước.

Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/12/2017, quá trình giải quyết nguyên đơn ông Vũ Đình Chính trình bày:

Ông C và bà Vũ Thị S tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và về chung sống với nhau từ năm 1985 tại thôn L, xã V, huyện G, tỉnh D, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đến năm 1990 ông C và bà S chuyển vào ấp 2, xã T, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước sinh sống cho đến nay và cũng không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, lý do là bà S thường xuyên bỏ nhà đi không rõ đi đâu, không báo cho ông C

biết, một mình tự quyết định hết mọi việc trong gia đình, không bàn bạc thống nhất với ông, do đó ông thấy bản thân không được tôn trọng, sinh hoạt gia đình không được riêng tư, từ đó hai người thường xuyên cãi chửi nhau, không tìm được tiếng nói chung. Tháng 3/2017 đến nay ông C và bà S đã không còn chung sống với nhau nữa. Nay ông C xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà S.

Trong quá trình chung sống ông C và bà S có 05 con chung là Vũ Đình Ch, sinh năm 1986; Vũ Đình D, sinh năm 1988; Vũ Đình Th, sinh năm 1993; Vũ Đình T, sinh năm 1995 và Vũ Quỳnh N, sinh năm 2007. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và cho vay, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai và quá trình giải quyết bị đơn bà Vũ Thị S trình bày: Bà S và ông C sống chung năm 1985 tại xã V, huyện G, tỉnh D, sau đó chuyển vào xã T, thị xã Đồng Xoài sinh sống cho đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Về mâu thuẫn vợ chồng thì đã phát sinh từ năm 2012, do tính chất công việc của bà S cũng phải tiếp xúc với nhiều người và phải đi nhiều nơi, ông C ghen tuông quậy phá, không chuẩn mực về lời nói, chửi bới vợ, con. Bà S khẳng định từ khi làm vợ ông C bà không làm điều gì sai trái, làm việc gì có lỗi với chồng (*nhiều năm trước ông C còn đánh đập, hành hạ bà S tàn nhẫn*). Ngày 14/3/2017 ông C hất ót bột vào mặt bà S trước mặt nhiều người nên bà S mới bỏ ra phòng trọ sống riêng cùng với các con. Nay ông C yêu cầu ly hôn thì bà S hoàn toàn đồng ý theo ý kiến của ông C.

Về con chung, tài sản, cho vay và nợ chung: Thống nhất với lời khai của ông C, bà S không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài phát biểu ý kiến: Quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xét thấy ông C, bà S sống chung nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, theo quy định tại khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Luật Hôn nhân gia đình thì hôn nhân giữa ông C, bà S là hôn nhân thực tế được pháp luật công nhận. Nay tình cảm vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của ông C là có cơ sở để chấp nhận. Về con chung và tài sản, vay nợ chung không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “*Tranh chấp về ly hôn*” do Vũ Đình C khởi kiện. Bị đơn bà Vũ Thị S có hộ khẩu thường trú tại xã T, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về sự vắng mặt của các đương sự: Ông Vũ Đình C, bà Vũ Thị S đã trình bày rõ ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì việc vắng mặt của các đương sự là hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3].Nội dung vụ án:

[3.1].Về quan hệ hôn nhân: Ông C và bà S chung sống với nhau từ năm 1985 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, tại chính quyền địa phương nơi ông C, bà S đã sinh sống là Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh D và Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đều xác nhận hồ sơ; sổ đăng ký kết hôn lưu trữ tại địa phương không có trường hợp đăng ký kết hôn của ông-bà. Theo quy định tại khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Luật Hôn nhân gia đình thì hôn nhân giữa ông C, bà S là hôn nhân thực tế được pháp luật công nhận. Xét tình trạng hôn nhân của ông C, bà S được xác nhận có mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn. Lời trình bày của ông C, bà S cũng cho rằng hai người có nhiều mâu thuẫn kéo dài nhiều năm, hiện nay không còn tình cảm, đã sống riêng gần một năm nay và đều có nguyện vọng được ly hôn để ổn định cuộc sống sau này. Như vậy, mục đích hôn nhân của ông C, bà S không đạt được hạnh phúc, không thể tiếp chung sống với nhau, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình C.

[3.2]Về con chung: Ông Vũ Đình C và bà Vũ Thị S có 05 con chung là Vũ Đình Ch, sinh năm 1986; Vũ Đình D, sinh năm 1988; Vũ Đình Th, sinh năm 1993; Vũ Đình T, sinh năm 1995 và Vũ Quỳnh N- sinh năm 2007. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con ông C, bà S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3].Về tài sản chung, cho vay, nợ chung: Ông C, bà S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Án phí HNGĐ sơ thẩm: Ông C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

[1].Về hôn nhân: Chấp nhận cho ông Vũ Đình C được ly hôn với bà Vũ Thị S.

[2].Về nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3].Về chia tài sản, cho vay và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông C phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0002491 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án thị xã Đồng Xoài.

[5].Quyền kháng cáo: Ông C, bà S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TX. Đồng Xoài;
- UBND xã T, TX. Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(*đã ký*)